TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Moong Công Hải
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lô Thanh Tuân
Ông Vang Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Ái - Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Võ Trọng Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **V V Ch**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 05 tháng 4 năm 2001, tại huyện C C, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản L Đ, xã Ch Kh, huyện C C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V V T (đã chết) và con bà H Th G; Vợ, con: Chưa có;Tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2021 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **L V V**; tên gọi khác: không; Sinh ngày 08 tháng 7 năm 2000, tại huyện C C, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N S, xã Ch Kh, huyện C C, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V X và con bà L Th N; Vợ, con: Chưa có;Tiền sự, tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2021 đến nay. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Tr Th N. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 09/6/2021, V V Ch và L V V đang ngồi uống rượu tại nhà của Ch. Sau khi uống rượu xong, L V V rủ V V Ch đi mua ma túy về sử dụng, Ch đồng ý. Ch và V thống nhất mỗi người góp 1.000.000 đồng. Sau đó, V lấy chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 37C1-189.00 điều khiển chở Ch đi lên bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An để mua ma túy. Khi lên đến thị trấn Th G, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì V V Ch lấy ra số tiền 1.000.000đ đưa cho L V V. V cầm tiền rồi tiếp tục điều khiển xe máy chở Ch đi đến bản Đ, xã L M. Đến khoảng 21 giờ ngày 09/6/2021, V và Ch đi lên đến đầu bản Đ, xã L M, V vào một lán làm bằng tranh tre gặp một người đàn ông không quen biết tên B. V hỏi "Có hàng không để cho cháu một tí" (Ý V hỏi B có ma túy không bán cho V một tý) B trả lời "Đưa tiền đây". Nghe vậy, V lấy ra số tiền 2.000.000đ đưa cho B. B cầm tiền rồi đi đâu đó khoảng 01 tiếng đồng hồ sau quay lại và nói "Buổi tối không còn hàng" (Ý nói buổi tối không có ma túy) rồi B đưa lại cho V số tiền 2.000.000 đồng, đồng thời cho Ch và V một ít Heroine để sử dụng. Ch và V ngủ lại tại lán của B. Đến khoảng 08 giờ ngày 10/6/2021, B quay lại lán nói V và Ch đưa tiền để đi mua túy. V đưa cho B số tiền 2.000.000đ, B cầm tiền rồi đi đâu đó khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho Ch 02 gói ma túy đều được gói bằng bao potylen màu đen (gồm 01 gói Hồng phiên, 01 gói Heroine), Ch cầm lấy hai gói ma túy rồi cùng với V đi về. Trên đường đi ra lấy xe máy Ch đã đưa 02 gói cho V cất giấu vào trong cạp quần của V rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 13 giờ cùng ngày khi L V V và V V Ch về đến bản S H, xã T Q, huyện T D thì bị tổ công tác Công an huyện T D phối hợp với Đồn biên phòng T Q thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ trong cạp quần đang mặc của V 01 gói ma túy (gói thứ nhất bên ngoài được gói bằng bao potylen màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng; gói thứ hai bên ngoài được gói bằng bao potylen màu đen bên trong chứa các viên nén màu hồng). Ngoài ra, còn thu giữ một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA VISION biển kiểm soát 37C1-189.00. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định số: 948/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 15/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của V V Ch và L V V gửi tới giám định là ma tuý (Heroine), có khối lượng 1,3 (*Một phẩy ba*) gam; Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của V V Ch và L V V gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng là 04 (*Bốn*) gam.

Bản Cáo trạng số 94/CT-VKS-TD ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đã truy tố V V Ch và L V V về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: V V Ch, L V V mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Các bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo V V Ch và L V V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cở sở để kết luận: khoảng 13 giờ, ngày 10/6/2021, tại bản S H, xã T Q, huyện T D, tỉnh Nghệ An. V V Ch và L V V đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,3g Heroine và 04g Methamphetamine, tổng khối lượng hai chất ma túy là 5,3g với mục đích sử dụng. Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến

chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có nhiều người tham gia thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa vai trò của từng người để áp dụng hình phạt sát đúng.

V V Ch và L V V cùng nhau góp tiền mua ma túy để tàng trữ và sử dụng nên lên mức hình phạt ngang nhau là thỏa đáng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của các bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và lượng hình ở mức như lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung**:** Kết quả xác minh tài sản của các bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa.

Người đàn ông tên B đã bán ma túy cho bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ nâu, biển kiểm soát 37C1-189.00 mà V chở Ch đi mua ma túy, quá trình điều tra đã xác định được thuộc sở hữu của chị L Th M (chị gái của L V V) khi V sử dụng chiếc xe máy đi mua ma túy chị M không biết nên ngày 27/7/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D đã trả lại cho ông L V X người được chị M ủy quyền nhận thay là đúng với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo V V Ch, L V V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm n khoản 2 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo V V Ch, L V V.

+ Xử phạt: V V Ch 05 (*Năm*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2021.

+ Xử phạt: L V V 05 (*Năm*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/6/ 2021.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận số 116 ngày 07/9/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH các bị cáo V V Ch và L V V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 28/9/2021.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND xã Ch Kh, C C;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Moong Công Hải